

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam

Năm 2020

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Quyết định số 56/UBCK-GPHĐKD ngày 05/07/2007 và Giấy phép điều chỉnh lần thứ 11 số 35/GPĐC-UBCK ngày 30/06/2020 do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp.
- Vốn điều lệ: 2,596,316,050,000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 2,596,316,050,000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà TNR, số 180 – 192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (84-28) 3914 8585
- Số fax: (84-28) 3821 6898
- Website: www.kisvn.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ Phần Chứng khoán KIS Việt Nam trước đây là Công ty Cổ Phần Chứng khoán Gia Quyền được thành lập ngày 05/07/2007 Quyết định số 56/UBCK-GPHĐKD ngày 05/07/2007 với số vốn 135 tỷ đồng, từ tháng 01/2015 KIS đã tăng vốn điều lệ lên 1,112,766,000,000 đồng. Công ty được đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ hiện đại, cùng với đội ngũ Ban điều hành và các chuyên viên có nền tảng kiến thức chuyên sâu và bề dày kinh nghiệm về môi trường kinh doanh và mạng lưới quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước.
- Ngày 17/07/2007, Công ty chính thức trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán theo Giấy chứng nhận số 60/GCNTVLK.
- Ngày 17/08/2007, Công ty chính thức trở thành thành viên của Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM theo Quyết định số 57/QĐ-SGDHCM.
- Ngày 28/08/2007, Công ty chính thức trở thành thành viên của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 215/QĐ-TTGDHN.
- Ngày 12/06/2008, Công ty Chứng khoán Gia Quyền là Công ty Đại chúng, theo công văn số 1142/UBCK-QLPH ngày 13/06/2008 của UBCKNN.
- Ngày 20/06/2008, Công ty thành lập và khai trương Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 439/QĐ-UBCK.
- Ngày 10/07/2008, Chi nhánh Hà Nội chính thức trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán theo giấy chứng nhận số 34/GCNTVLK-CN.
- Ngày 18/08/2010, Công ty phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 135 tỷ đồng lên 263,646 tỷ đồng theo Quyết định số 662/QĐ-UBCK và đợt phát hành tăng vốn hoàn tất vào ngày 17/12/2010 theo Giấy phép điều chỉnh số 376/GPĐC-UBCK.
- Ngày 21/3/2012, Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam theo Giấy phép điều chỉnh 19/GPĐC-UBCK ngày 21/03/2011. Ngày 24/3/2012 Công ty chính thức đổi tên của Chi nhánh thành Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS – Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 265/QĐ-UBCK ngày 24/03/2011.
- Ngày 08/7/2011, Công ty chính thức thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo Giấy phép điều chỉnh 42/GPĐC-UBCK ngày 08/07/2011.
- Ngày 29/02/2012, Chi nhánh Hà Nội chính thức thay đổi địa chỉ trụ sở theo Quyết định số 193/QĐ-UBCK do UBCK Nhà Nước cấp ngày 29/02/2012.
- Ngày 09/01/2015, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 01/GPĐC-UBCK, tăng vốn điều lệ lên 1,112,766,000,000 đồng.

- Ngày 22/04/2015, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty 20/GPĐC-UBCK, bổ sung nghiệp vụ kinh doanh: Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
- Ngày 01/06/2015, Công ty thành lập và khai trương Phòng giao dịch Bà Triệu theo quyết định số 458/QĐ-UBCK.
- Ngày 08/07/2015, Công ty thành lập và khai trương Phòng giao dịch Nguyễn Tri Phương theo quyết định số 577/QĐ-UBCK.
- Ngày 06/07/2016, Công ty thành lập và khai trương Phòng giao dịch Láng Hạ theo quyết định số 671/QĐ-UBCK.
- Ngày 06/09/2016, Công ty thành lập và khai trương Phòng giao dịch Phạm Ngọc Thạch theo quyết định số 935/QĐ-UBCK.
- Ngày 06/02/2017, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hủy đăng ký công ty đại chúng từ ngày 03/01/2017.
- Ngày 09/08/2017, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 38/GPĐC-UBCK, thay đổi người đại diện theo pháp luật là ông Park Won Sang.
- Ngày 11/06/2018, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 42/GPĐC-UBCK, tăng vốn điều lệ lên 1,897,011,000,000 đồng.
- Ngày 16/03/2018, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nghiệp vụ môi giới chứng khoán phái sinh số 15/GCN-UBCK và Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh số 16/GCN-UBCK.
- Ngày 02/07/2018, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nghiệp vụ tự doanh chứng khoán phái sinh số 21/GCN-UBCK.
- Ngày 03/09/2019, Công ty thay đổi tên và địa điểm phòng giao dịch Nguyễn Tri Phương thành phòng giao dịch Sài Gòn tại tầng 4, 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM theo Quyết định số 671/QĐ-UBCK về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thành lập phòng giao dịch công ty chứng khoán.
- Ngày 30/06/2020, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 35/GPĐC-UBCK, tăng vốn điều lệ lên 2,596,316,050,000 đồng.

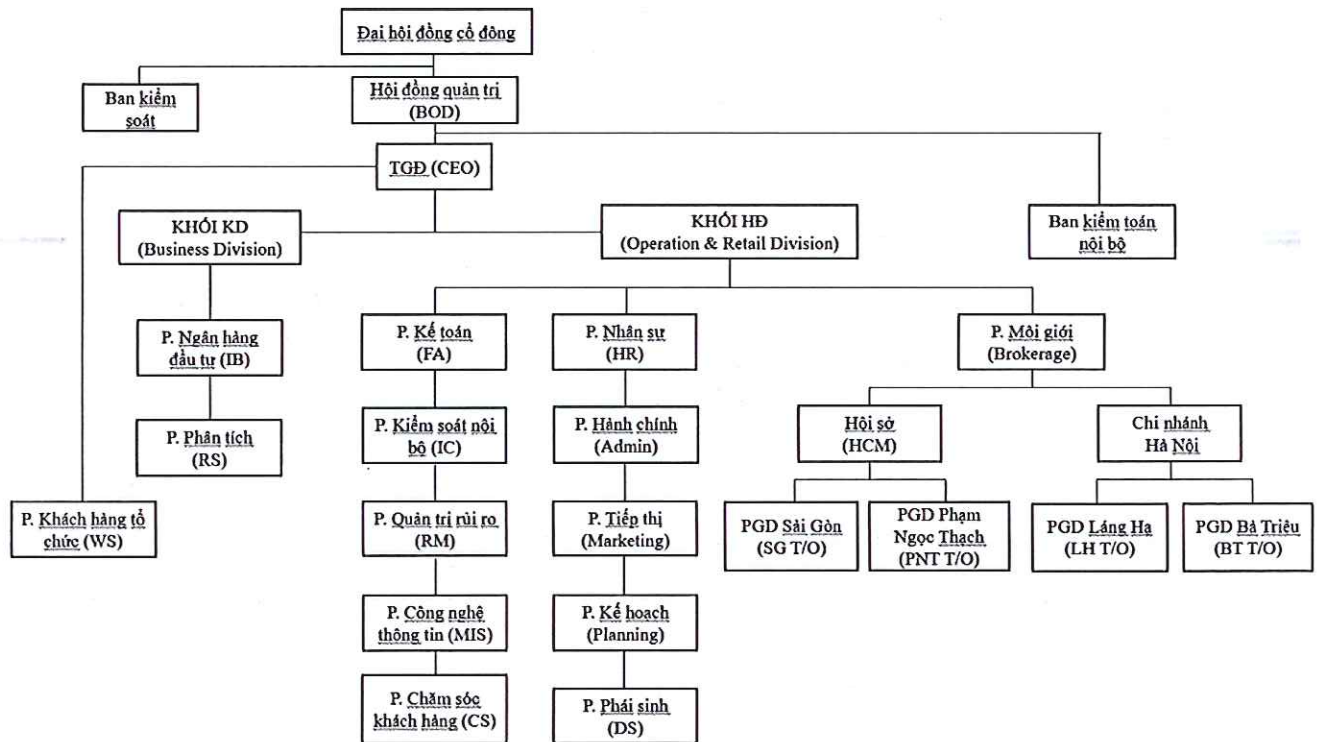
❖ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Công ty CP chứng khoán KIS Việt Nam đang thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh trong các lĩnh vực của thị trường chứng khoán bao gồm:
 - Môi giới chứng khoán,
 - Tự doanh chứng khoán,
 - Tư vấn đầu tư chứng khoán,
 - Bảo lãnh phát hành chứng khoán,
 - Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán nêu trên, Công ty cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính, và các dịch vụ tài chính khác theo quy định.
- Địa bàn kinh doanh: Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty chứng khoán KIS Việt Nam có mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng Cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Giám đốc Khối chức năng.
- Thẩm quyền cao nhất công ty là Đại hội đồng cổ đông, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.
- Hội đồng quản trị Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu, là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).

- Hội đồng Quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 gồm: 3 thành viên do ông Park Won Sang là Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc; số lượng thành viên không điều hành là 2 người, số lượng thành viên điều hành là 1 người.
- Ban kiểm soát Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu, có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt công tác quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022 gồm 3 thành viên, do ông Hoàng Anh Việt làm Trưởng Ban kiểm soát.
- Ban Tổng Giám đốc công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, gồm 1 Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lãnh đạo, quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của Công ty thông qua các Giám đốc phụ trách Khối, Giám đốc Chi nhánh, các Trưởng phòng, Trưởng bộ phận.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- ❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

KIS Việt Nam đặt mục tiêu phát triển trở thành một công ty chứng khoán chuyên nghiệp hàng đầu của Việt Nam trên cơ sở kết hợp kinh nghiệm quốc tế và nguồn lực địa phương, phù hợp với nhu cầu và khung pháp lý quy định.

4.1 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Với tầm nhìn chiến lược dài hạn, cũng như theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững, Ban lãnh đạo KIS Việt Nam tập trung vào việc đào tạo để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhân viên, nâng cao phát triển hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, phát triển mạnh các dịch vụ tiện ích hỗ trợ cho nhà đầu tư:

- Đảm bảo hoạt động ổn định và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Xây dựng cấu trúc tổ chức kinh doanh chứng khoán chuyên nghiệp, phục vụ hiệu quả các nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- Cải tiến và tạo những giá trị mới cho hoạt động kinh doanh thông qua việc phát triển sản phẩm mới, nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng và quản trị rủi ro.

- Cải tiến nâng cấp hệ thống IT cạnh tranh cho hoạt động môi giới, cung cấp thông tin hiệu quả hơn cho khách hàng.
- Gia tăng nguồn nhân lực môi giới có chất lượng với chế độ lương thưởng cạnh tranh để thu hút nhân tài.
- Xây dựng đội ngũ phân tích chứng khoán để phục vụ khách hàng.
- Gia tăng các hoạt động marketing, đẩy mạnh sức thu hút của thương hiệu.
- Áp dụng các chuẩn mực quản trị tiên tiến, tăng cường quản lý rủi ro và hoạt động tuân thủ.
- Gia tăng giá trị của Công ty, tối ưu hoá và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông.

4.2 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Công ty đã nhiều lần tổ chức các hoạt động tình nguyện, tạo các cơ hội thực tập cho sinh viên, Công ty tiếp tục thực hiện các công tác từ thiện và hoạt động xã hội trong năm 2021.

5. Các rủi ro

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán nhiều biến động và rủi ro, Công ty luôn chú trọng ở mức cao nhất vai trò của công tác quản trị rủi ro. Chính sách quản trị rủi ro của Công ty luôn được thực hiện thống nhất từ cấp quản lý cao nhất là Hội đồng Quản trị, Công ty đã xây dựng ban hành các chính sách quản trị rủi ro năm 2016, chính sách quản lý hạn mức rủi ro, và quy trình quản trị rủi ro để đưa vào áp dụng theo đầy đủ tinh thần Quyết định 105/QĐ-UBCK do UBCKNN ban hành ngày 26/02/2013.

Công ty CP Chứng khoán KIS Việt Nam nhận thấy các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty như sau:

- Rủi ro thị trường:

Là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản của Công ty theo chiều hướng bất lợi như: Chứng khoán trong danh mục tự doanh hoặc chứng khoán cho khách hàng vay ký quỹ bị giảm giá; Giảm giá của tài sản cố định Công ty đang sở hữu.

- Rủi ro hoạt động:

Đây là rủi ro có thể phát sinh từ các nhân tố như do lỗi kỹ thuật, hệ thống, quy trình nghiệp vụ, con người trong quá trình tác nghiệp.... Để giảm thiểu các rủi ro này, KIS Việt Nam đã xây dựng quy trình nghiệp vụ cụ thể cho từng phòng nghiệp vụ và phổ biến đến các cán bộ nhân viên trong công ty. Ngoài ra, các phòng nghiệp vụ thường xuyên tổ chức gặp gỡ và thảo luận đưa ra các giải pháp để giải quyết trước mỗi một loại hình rủi ro có thể xảy ra. Trên thực tế các rủi ro hoạt động tại KIS được giám sát hạn chế ở mức tối đa.

- Rủi ro thanh toán:

Đây là rủi ro xuất phát từ việc Công ty bị thiếu hụt số dư tiền hay chứng khoán trên tài khoản để thanh toán cho các giao dịch trong ngày, do khi khách hàng không thể thanh toán đúng hạn hoặc không thể chuyển giao tài sản đúng hạn như cam kết. Việc quản lý các khoản phải thu của khách hàng của công ty dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro thanh toán từ hoạt động giao dịch cho vay ký quỹ và cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán.

- Rủi ro thanh khoản:

Là rủi ro xảy ra khi công ty chứng khoán không cân đối kịp nguồn vốn để thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc các yêu cầu thanh toán của khách hàng do việc quản lý các khoản đầu tư tiền gửi, các khoản vay và cho vay thiếu chặt chẽ, hoặc do không quản lý tách bạch tiền của nhà đầu tư dẫn tới vô tình hoặc cố ý lạm dụng tiền gửi của khách hàng. Công ty chứng khoán cũng gặp rủi ro thanh khoản khi các tài sản mà Công ty đầu tư vào, hoặc các tài sản khách hàng sử dụng để bảo đảm các khoản vay có khả năng thanh khoản thấp, dẫn tới Công ty chứng khoán không thể chuyển đổi những tài sản này thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn khi thị trường thiếu hụt thanh khoản.

- Rủi ro pháp luật:

Đây là rủi ro phát sinh từ việc không cập nhật và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh. Có thể kể ra đây như: các giao dịch có khả năng bị vô hiệu do không phù hợp với các quy định pháp lý hiện hành; Hợp đồng bị hủy bỏ do bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, thiếu sót các điều khoản,...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động kinh doanh: Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm:

1.1 Dịch vụ Môi giới:

- Thị phần môi giới

Thị phần môi giới chứng khoán của KIS Việt Nam năm 2020 tăng, từ mức 2.77% năm 2019 lên 3.26% năm 2020.

- Số lượng tài khoản:

Phân loại khách hàng		Đầu năm 2020	Tăng/giảm trong năm	Cuối năm 2020
Trong nước	Cá nhân	26,851	5,333	32,184
	Tổ chức	98	31	129
Nước ngoài	Cá nhân	1,101	124	1,225
	Tổ chức	82	13	95
Tổng		28,132	5,501	33,633

Về mặt số lượng tài khoản, năm 2020 tổng số tài khoản ở KIS đã tăng lên 5,501 tài khoản, trong đó tài khoản tổ chức (bao gồm cả trong nước và nước ngoài) tăng lên 44 tài khoản, nâng tổng số tài khoản lên mức 33,633, tăng 19.55% so với năm 2019. Trong đó, Công ty đã thu hút được nhiều tài khoản có giao dịch lớn, đóng góp vào tăng trưởng thị phần của Công ty.

1.2 Hoạt động môi giới:

1.2.1. Hoạt động môi giới chứng khoán

Hoạt động đào tạo nhân sự môi giới được tổ chức định kỳ và thường xuyên với sự hỗ trợ của phòng Phân tích của công ty và sự tham gia của Đội ngũ phân tích chuyên nghiệp từ Công ty Chứng khoán KIS Hàn Quốc. Bên cạnh đó các nhóm liên tục tổ chức các buổi thuyết trình, thảo luận về các chủ đề, lĩnh vực nhà đầu tư quan tâm để trao đổi học hỏi lẫn nhau, đồng thời nâng cao chất lượng tư vấn đầu tư cho khách hàng. Tư vấn đầu tư được KIS xác định là giá trị cộng thêm cốt lõi và bền vững, là cốt lõi chất lượng dịch vụ môi giới, đảm bảo sự ổn định của khách hàng.

Về cơ cấu tổ chức nhân sự kinh doanh môi giới, môi giới được chia thành nhiều nhóm môi giới với một trưởng nhóm chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức, điều phối, báo cáo chiến lược và hoạt động của các thành viên trong nhóm. Việc phân nhóm này giúp tăng cường hiệu quả quản lý, tạo sự cạnh tranh lành mạnh và học hỏi lẫn nhau giữa các nhóm.

Trong năm qua, KIS có nhiều chiến lược trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ cũng như cải tiến hệ thống giao dịch trực tuyến.

Công ty cũng không ngừng nghiên cứu hướng phát triển và giải pháp cho các sản phẩm dịch vụ mới, đặc biệt là các dịch vụ hỗ trợ tài chính, phân phối chứng chỉ quỹ.

1.2.2. Hoạt động nghiệp vụ môi giới

Hoàn thiện các dịch vụ hiện có và triển khai các dịch vụ mới cho khách hàng

- Dịch vụ ký quỹ: cải thiện chất lượng dịch vụ, cung cấp các gói dịch vụ ký quỹ cho từng nhóm khách hàng; Quản lý tổng hạn mức; giới hạn biên độ; thực hiện cho vay và thu hồi nợ theo quy định của UBCKNN và KIS.

- Nghiệp vụ tài khoản và lưu ký: Thực hiện mở/đóng tài khoản và các nghiệp vụ lưu ký khác nhằm đáp ứng các nhu cầu của khách hàng và quản lý tài sản của khách hàng một cách an toàn, hiệu quả.
- Cập nhật các quy trình làm việc để đáp ứng các yêu cầu của quy định: Thử nghiệm hệ thống theo yêu cầu HSX, HNX, VSD. Đào tạo cho các nghiệp vụ mới: chứng khoán phái sinh, bảo lãnh phát hành và chứng quyền.

1.3 Tư vấn tài chính Doanh nghiệp

Trong năm 2020, tiếp tục tập trung mảng tư vấn M&A như kế hoạch, Công ty đã kết nối được với nhiều quỹ đầu tư tài chính hoạt động tại Việt Nam và các công ty khác. Thông qua việc hợp tác với các đối tác trên, Công ty đã tìm kiếm những doanh nghiệp có nhu cầu mua-bán vốn để giới thiệu cho nhà đầu tư Hàn Quốc tại Việt Nam và Hàn Quốc. Công ty đã thực hiện cung cấp thông tin và dịch vụ hỗ trợ cho một số nhà đầu tư Hàn Quốc tìm kiếm đối tác phù hợp để mở rộng hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. Đối với hoạt động truyền thông như tư vấn phát hành, niêm yết, IPO, Công ty tiếp tục thực hiện một vài dịch vụ cho những khách hàng hiện tại để duy trì mối liên hệ với các doanh nghiệp này, đồng thời cũng đang phát triển khách hàng mới.

Hoạt động Tư vấn tài chính năm 2020 đã đạt được các kết quả như sau:

- Tổng số hợp đồng ký kết: 2 hợp đồng từ khách hàng mới;
- Hợp đồng hoàn tất: 2 hợp đồng (trong năm 2020);
- Hợp đồng chuyển giao sang 2021: 24 hợp đồng.

1.4 Tự doanh

Công ty tiếp tục quản lý và theo dõi danh mục tự doanh của Công ty. Trong năm 2020, Công ty không thực hiện mua bán thêm Tự doanh mà tài khoản Tự doanh chỉ phục vụ chủ yếu cho các giao dịch phòng ngừa rủi ro cũng như hoán đổi danh mục từ hoạt động ETF và chứng quyền.

Trong năm 2020, Công ty đã đầu tư vào các Trái phiếu doanh nghiệp có rủi ro thấp và mức sinh lời tốt, bao gồm:

- Trái phiếu hoán đổi của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings với tổng giá trị 70 tỷ VNĐ.
- Trái phiếu đảm bảo - không chuyển đổi của Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Gelex với tổng giá trị 50 tỷ VNĐ.
- Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không đảm bảo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan với tổng giá trị 11,7 tỷ VNĐ.

1.5 Công tác chăm sóc khách hàng và thương hiệu

Năm 2020, KIS đã thực hiện nhiều hoạt động nhằm quảng bá thương hiệu và hình ảnh Công ty như:

- Với mục tiêu luôn cập nhật những sản phẩm và dịch vụ mới nhất đến khách hàng, KIS tiếp tục triển khai dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư các sản phẩm của thị trường chứng khoán phái sinh nhằm mang lại nhiều lựa chọn mới để khách hàng có thể mở rộng danh mục đầu tư dựa trên năng lực tài chính, mức độ chấp nhận rủi ro cũng như các yêu cầu cá nhân.
- Năm 2020, KIS tiếp tục đẩy mạnh quảng bá thương hiệu thông qua các kênh truyền thông điện tử như Cafef, Vnexpress,... với các bài báo về “Tư vấn thành công thương vụ Trái phiếu chuyển đổi đầu tiên tại Việt Nam cho đối tác APH”, các banner quảng cáo về các đợt phát hành Chứng quyền có bảo đảm và các chương trình khuyến mãi khác của công ty.
- Mặc dù dịch bệnh Covid-19 đã gây ảnh hưởng không ít đến tình hình hoạt động của thị trường chứng khoán nói riêng và cả nền kinh tế nói chung, tuy nhiên KIS vẫn luôn không ngừng tạo ra những chương trình thúc đẩy giao dịch, hỗ trợ và đồng hành cùng quý khách hàng trong suốt năm 2020. Cụ thể với chương trình “truefriend – đồng hành cùng bạn” tặng khẩu trang y tế và dung dịch rửa tay sát khuẩn cho khách hàng, Chương trình khuyến mãi lãi suất 8.9%, 8.8%, Chương trình tặng áo mưa KIS cho khách hàng mở tài khoản và tặng bộ quà tặng cho khách hàng giao dịch Chứng quyền, Chương trình miễn lãi 7 ngày cho khách hàng mới.
- Là năm đánh dấu cột mốc 10 năm thành lập, KIS đã tiến hành thay đổi bộ nhận diện thương hiệu thông qua việc nâng cấp website, tạo nên các ấn phẩm giới thiệu công ty mang đậm dấu ấn 10 năm.

- Đồng thời, KIS đã phối hợp cùng Báo Thương gia tổ chức hội thảo thường niên lần thứ 4 "Chiến lược đầu tư thời Covid-19" tại Khách sạn Palace Sài Gòn, Quận 1, cùng các chuyên gia, lãnh đạo doanh nghiệp và các nhà đầu tư thảo luận, cung cấp các thông tin, giải mã những cơ hội và thách thức đầu tư trong tình hình Covid-19.
- Không chỉ tập trung phát triển chương trình khuyến mãi và sản phẩm phục vụ nhà đầu tư, KIS còn tích cực kết hợp cùng các trường đại học với vai trò nhà tài trợ và người hướng dẫn trong các cuộc thi tài chính, giúp sinh viên các chuyên ngành kinh tế có cơ hội tiếp cận với kiến thức thực tế và môi trường làm việc chuyên nghiệp của KIS. Đồng thời KIS còn cung cấp các suất thực tập với nhiều vị trí hấp dẫn cho các bạn sinh viên năm 3, năm 4.

1.6 Công tác xây dựng công nghệ thông tin và hệ thống hạ tầng:

- Thiết bị phần cứng:

- Thiết bị server:

Thêm mới 2 server chạy chính và phụ cho kênh giao dịch trực tuyến Web Trading System (WTS) và Mobile Trading System (MTS) chạy song song với kênh giao dịch trực tuyến (WTS/MTS) hiện tại.

- + Thông tin url kênh giao dịch:

Đang chạy: <https://online.kisvn.vn>

Thêm mới: <https://trading.kisvn.vn>

- + Cấu hình server:

STT	Tên thiết bị		Số lượng	Ghi chú
1	WTS MTS - DL360p Gen10		2	Máy chủ WTS-MTS, nâng cấp thêm 1 kênh giao dịch WTS/MTS (Web Trading System và Mobile Trading System) cải tiến về giao diện người dùng và chức năng đặt lệnh.
	Processor	Intel(R) Xeon(R) Gold 5115 CPU @ 2.40GHz		
	Cache	15MB		
	Memory	16GB * 4 total 64GB		
	Internal disk	HPE SSD 400GB 12G/s SAS * 2ea.		
	Optical drive	None		
	Network	4Port 1GbE Adapter *1ea		
	Storage controller	HPE Smart Array P408i-a SR Gen10		
	OS	Ubuntu 18.04.3 LTS		
	Power supply and fans	2		

- Thiết bị server backup chuyên dụng:

- + Nâng cấp thêm hệ thống sao lưu dữ liệu NETBACKUP APPLIANCE 5240 14TB (2 thiết bị). Hệ thống sẽ tự động backup dữ liệu hàng ngày tất cả máy chủ giao dịch trực tuyến của công ty, các máy chủ quan trọng còn lại như sharefile system, hệ thống bravo (kế toán), mail server, v.v Dữ liệu sẽ backup lưu disk tại Phòng server của KIS và đồng bộ sang thiết bị backup còn lại lưu tại DataCenter CMCTelecom Q9.

- + Hệ thống sẽ đảm bảo hoạt động an toàn trong những tình huống như cháy, mã độc tấn công.

- Hệ thống phụ trợ: không thay đổi

- Phần mềm:

- Phần mềm giao dịch trực tuyến: nâng cấp thêm hệ thống phần mềm và máy chủ giao dịch trực tuyến cho kênh giao dịch web trading và mobile system (WTS, MTS) và đã chạy chính thức.
- Phần mềm hệ thống khác:

Tích hợp chứng thư số cho giao dịch chứng khoán nhưng đang trong giai đoạn hoàn thiện hết (chỉ với kênh WTS) nên chưa chạy chính thức, vẫn đang chờ đơn vị triển khai Core thực hiện tiếp phần trên máy tính và MTS.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Vị trí	Họ và tên	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu có quyền biểu quyết
Tổng Giám đốc	Park Won Sang	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 04/08/1963 ▪ Quốc tịch: Hàn Quốc ▪ Trình độ học vấn: Thạc sỹ. ▪ Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> - 01/1991 đến 12/1999: nhân viên- Ngân hàng tín dụng Hàn Quốc - 01/2000 đến 05/2000: nhân viên- Công ty Woori Camtech - 06/2000 đến 09/2003: nhân viên- Công ty Winz Consulting - 11/2003 đến 03/2004: nhân viên phòng quản trị rủi ro- Công ty chứng khoán Dongwon - 04/2005 đến 03/2006: nhân viên phòng quản trị rủi ro- Tập đoàn tài chính Dongwon - 04/2006 đến 02/2013: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh- Công ty đầu tư và chứng khoán Hàn Quốc - 03/2013 đến 12/2014: Trưởng phòng chiến lược- Công ty đầu tư và chứng khoán Hàn Quốc - 01/2015 đến 12/2015: Trưởng khu vực Bộ phận bán lẻ khu vực phía tây sông hàn- Công ty đầu tư và chứng khoán Hàn Quốc - 01/2016 đến 03/2017: Trưởng khu vực Bộ phận bán lẻ khu vực phía bắc sông Hàn- Công ty đầu tư và chứng khoán Hàn Quốc - 04/2017- nay: Tổng giám đốc- Công ty cổ phần chứng khoán KIS 	0%
Giám đốc Khối Môi giới	Trương Hiền Phương	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 27/05/1976 ▪ Quốc tịch: Việt Nam ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> - 10/1998 - 10/1999: Nhân viên phòng kinh doanh tại công ty Trung Nam - 03/2005 - 03/2006: Chuyên viên bán hàng cấp cao tại Saigon Riviera JV (Tập đoàn Keppel Land) - 03/2006 - 03/2007: Phó quản lý cửa hàng tại Sony Việt Nam 	0%

		<ul style="list-style-type: none"> - 03/2007 - 07/2008: Chuyên viên quản lý tài khoản của công ty chứng khoán Hồ Chí Minh (HSC). - 07/2008 - 02/2010: Giám sát tại HSC - 02/2010 - 04/2013: Quản lý chi nhánh tại HSC - 04/2013 - nay: Giám đốc môi giới cấp cao tại Công ty Cổ phần chứng khoán KIS 	
Giám đốc Khối Hoạt động	Lee Hun Woo	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 21/10/1972 ▪ Quốc tịch: Hàn Quốc ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> - 06/1999 – 12/2015: Phó giám đốc phòng Kế hoạch kinh doanh – Công ty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Hàn Quốc. - 02/2016 đến nay Giám đốc khối hoạt động tại Công ty CCK KIS VN. 	0%
Giám đốc Khối Quản lý Khách hàng tổ chức	Lee Jae Heung	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 12/04/1978 ▪ Quốc tịch: Hàn Quốc ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> - 2005 đến 12/2018: Quản lý cấp cao – Korea Investment Securities tại Hàn Quốc - 2019 đến nay: Giám đốc khối Quản lý Khách hàng tổ chức tại Công ty CCK KIS VN 	0%
Kế toán trưởng	Trương Thị Kim Dung	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 20/10/1969 ▪ Quốc tịch: Việt Nam ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> - 1992 đến 1994 Công tác tại Cục thuế Hành tân - Bình Thuận - 1994 đến 2007 - Kế toán trưởng tại công ty Tungshin & Tungkuang Co.,LTD. - 11/2007 đến 6/2008 - Kế toán trưởng CN Công ty CK VN Direct. - 07/2008 đến nay – Kế toán trưởng – Công ty CCK KIS 	0%

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không.
- Số lượng cán bộ nhân viên tính đến 31/12/2020: 220 Cán bộ nhân viên (CBVN)

2.2. Chính sách đối với người lao động

- Chính sách lương, thưởng của Công ty được ban hành phù hợp với Bộ luật lao động. Về tiền lương: Công ty xây dựng quy chế lương riêng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù hoạt động của công ty phù hợp quy định của pháp luật. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của công ty.
- Chính sách khen thưởng, phúc lợi được áp dụng gắn liền với kết quả công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh nhằm tạo động lực làm việc tích cực cho người lao động như: thưởng nhân các ngày Lễ, Tết ...
- Bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương phù hợp tương xứng với năng lực, Công ty luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh để người lao động phát huy hết năng lực. Công ty tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ chi phí cho nhân viên tham gia các khóa học chuyên ngành do Trung tâm đào tạo của UBCK tổ chức cũng như các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn khác theo chính sách của Công ty.

- Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc thoáng mát; trang bị máy tính cá nhân và các công cụ, dụng cụ khác đầy đủ, tạo cảm giác thoải mái, tiện nghi nhất cho người lao động.
- Công ty tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật về lao động như: ký hợp đồng lao động trực tiếp với người lao động, tuân thủ mọi quy định về nộp thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.... Công ty tổ chức việc khám kiểm tra sức khỏe định kỳ mỗi năm cho toàn thể CBNV Công ty.
- Về chính sách đào tạo: Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hằng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn công ty. Hình thức đào tạo chủ yếu được thực hiện dưới dạng đào tạo tại chỗ và đào tạo bên ngoài. Tập trung và có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên đối với từng chức danh.
- Ngoài ra, nhằm tạo ra sự gắn bó giữa người lao động với Công ty, KIS luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, Công ty còn quan tâm đến đời sống tinh thần của toàn thể CBNV trong Công ty thông qua việc tổ chức các chương trình nghỉ mát, dã ngoại, các buổi tiệc cho toàn thể nhân viên và gia đình trong các dịp lễ tết.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: Công ty không có khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	6,323,549,072,871	3,556,956,503,546	78%
Doanh thu thuần	892,381,844,256	408,312,544,846	119%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	242,410,845,921	160,019,102,450	51%
Lợi nhuận khác	(338,361,587)	127,951,199	-364%
Lợi nhuận trước thuế	242,072,484,334	160,147,053,649	51%
Lợi nhuận sau thuế	198,097,252,986	126,773,366,839	56%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1,044.26	668.28	56%

4.2. Các chỉ tiêu khác: chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.8421	2.3843	-23%
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	1.8421	2.3843	-23%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.5271	0.4115	28%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.1144	0.6993	59%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân			

+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.1411	0.1148	23%
Chi tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.2220	0.3105	-29%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.0662	0.0606	9%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.0313	0.0356	-12%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.2716	0.3919	-31%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

- Cổ phiếu phổ thông : 259,631,605 cổ phần
- Mệnh giá : 10,000 đồng

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

- Cổ phiếu phổ thông : 259,631,605 cổ phần
- Mệnh giá : 10,000 đồng

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Họ tên cổ đông	Số lượng CP sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cá nhân	678,324	0.261%
1	Cá nhân trong nước	653,324	0.251%
2	Cá nhân nước ngoài	25,000	0.010%
II	Tổ chức	258,953,281	99.739%
1	Tổ chức trong nước	36,000	0.014%
2	Tổ chức nước ngoài	258,917,281	99.725%
	<i>Tổng cộng</i>	259,631,605	100%
CỔ ĐÔNG LỚN		258,917,281	99.725%
I	Cá nhân		
1	Cá nhân trong nước		
2	Cá nhân nước ngoài		
II	Tổ chức		

1	Tổ chức trong nước		
2	Tổ chức nước ngoài	258,917,281	99.725%

Danh sách Cổ đông lớn trên 5%:

STT	Cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Ngành nghề kinh doanh/ hoạt động	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Ghi chú
1	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc	27-1 Yeouido-dong, yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea.	Đầu tư tài chính, chứng khoán	258,917,281	99.725%	

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Thay đổi vốn điều lệ từ 1,897,011,000,000 đồng lên 2,596,316,050,000 đồng vào tháng 6/2020.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.
- e) Các chứng khoán khác:

***Trái phiếu:**

Trong năm 2020, KIS đã thực hiện 01 đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ:

- Tổng giá trị trái phiếu phát hành: 244,000,000,000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn tỷ đồng).
- Tổng số trái phiếu phát hành: 2,440 trái phiếu
- Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm.
- Kỳ hạn: 12 tháng kể từ ngày phát hành trái phiếu.
- Lãi suất phát hành thực tế: 6.3%/năm
- Phương thức phát hành và thời gian phát hành: Chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư vào ngày 30/10/2020.
- Mục đích phát hành: Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán khoảng 244 tỷ đồng, sẽ được cân đối sử dụng cho các hoạt động kinh doanh chứng quyền có bảo đảm và vốn lưu động của Tổ chức Phát hành để đảm bảo đạt mục tiêu kinh doanh.

***Chứng quyền:**

Trong năm 2020, KIS đã phát hành các đợt chứng quyền như sau:

Tên Chứng quyền	Mã Chứng quyền	Ngày phát hành
Chứng quyền.DPM.KIS.M.CA.T.03	CDPM2002	16/1/2020
Chứng quyền.HDB.KIS.M.CA.T.02	CHDB2003	16/1/2020
Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.04	CHPG2002	16/1/2020
Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.03	CMSN2001	16/1/2020
Chứng quyền.NVL.KIS.M.CA.T.02	CNVL2001	16/1/2020
Chứng quyền.SBT.KIS.M.CA.T.02	CSBT2001	16/1/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.03	CSTB2002	16/1/2020
Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.02	CVHM2001	16/1/2020
Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.03	CVIC2001	16/1/2020
Chứng quyền.VJC.KIS.M.CA.T.02	CVJC2001	16/1/2020
Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.03	CVNM2002	16/1/2020
Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.04	CVRE2003	16/1/2020
Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.05	CHPG2007	16/4/2020

Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.06	CHPG2006	16/4/2020
Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.04	CMSN2003	16/4/2020
Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.05	CMSN2002	16/4/2020
Chứng quyền.ROS.KIS.M.CA.T.02	CROS2002	16/4/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.04	CSTB2003	16/4/2020
Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.04	CVIC2002	16/4/2020
Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.05	CVRE2004	16/4/2020
Chứng quyền.CTD.KIS.M.CA.T.01	CCTD2001	16/4/2020
Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.04	CVNM2006	3/6/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.05	CSTB2005	3/6/2020
Chứng quyền.HDB.KIS.M.CA.T.03	CHDB2005	3/6/2020
Chứng quyền.VJC.KIS.M.CA.T.03	CVJC2003	3/6/2020
Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.03	CVHM2004	3/6/2020
Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.05	CVIC2003	3/6/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.06	CSTB2006	3/6/2020
Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.07	CHPG2010	3/6/2020
Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.06	CVRE2007	3/6/2020
Chứng quyền.NVL.KIS.M.CA.T.03	CNVL2002	10/6/2020
Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.05	CVNM2007	10/6/2020
Chứng quyền.HDB.KIS.M.CA.T.04	CHDB2007	27/7/2020
Chứng quyền.SBT.KIS.M.CA.T.03	CSBT2007	27/7/2020
Chứng quyền.VJC.KIS.M.CA.T.04	CVJC2004	27/7/2020
Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.06	CMSN2007	27/7/2020
Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.04	CVHM2006	27/7/2020
Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.06	CVIC2004	27/7/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.07	CSTB2007	27/7/2020
Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.07	CVRE2009	27/7/2020
Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.08	CHPG2017	14/8/2020
Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.09	CHPG2018	14/8/2020
Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.07	CMSN2009	14/8/2020
Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.08	CVRE2010	14/8/2020
Chứng quyền.NVL.KIS.M.CA.T.04	CNVL2003	11/9/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.08	CSTB2010	11/9/2020
Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.05	CVHM2008	11/9/2020
Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.07	CVIC2005	11/9/2020
Chứng quyền.VJC.KIS.M.CA.T.05	CVJC2006	11/9/2020
Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.06	CVNM2011	11/9/2020
Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.09	CVRE2011	11/9/2020
Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.08	CMSN2014	2/11/2020
Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.07	CVNM2016	2/11/2020
Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.08	CVIC2007	2/11/2020
Chứng quyền.KDH.KIS.M.CA.T.01	CKDH2003	14/10/2020
Chứng quyền.KDH.KIS.M.CA.T.02	CKDH2001	14/10/2020
Chứng quyền.KDH.KIS.M.CA.T.03	CKDH2002	14/10/2020
Chứng quyền.TCH.KIS.M.CA.T.01	CTCH2002	14/10/2020
Chứng quyền.TCH.KIS.M.CA.T.02	CTCH2001	14/10/2020
Chứng quyền.TCH.KIS.M.CA.T.03	CTCH2003	14/10/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.09	CSTB2015	2/11/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.10	CSTB2016	2/11/2020

Chứng quyền.HDB.KIS.M.CA.T.05	CHDB2008	2/11/2020
Chứng quyền.EIB.KIS.M.CA.T.01	CEIB2001	4/12/2020
Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.01	CVPB2017	4/12/2020
Chứng quyền.HDB.KIS.M.CA.T.06	CHDB2101	22/12/2020
Chứng quyền.KDH.KIS.M.CA.T.04	CKDH2101	22/12/2020
Chứng quyền.TCH.KIS.M.CA.T.04	CTCH2101	22/12/2020
Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.09	CMSN2101	22/12/2020
Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.10	CMSN2102	22/12/2020
Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.11	CSTB2101	22/12/2020
Chứng quyền.NVL.KIS.M.CA.T.05	CNVL2101	22/12/2020
Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.10	CVRE2101	22/12/2020
Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.10	CHPG2101	22/12/2020
Chứng quyền.SBT.KIS.M.CA.T.04	CSBT2101	22/12/2020
Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.09	CVIC2101	22/12/2020
Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.08	CVNM2101	22/12/2020
Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.06	CVHM2101	22/12/2020

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

a) Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động: 220 nhân viên
- Mức lương trung bình đối với người lao động: 12,348,875 đồng/người/tháng. Chính sách phúc lợi của Công ty được ban hành nhằm mục đích nâng cao hiệu quả công tác, nâng cao đời sống tinh thần của nhân viên khi làm việc. Ngoài các chính sách phúc lợi theo yêu cầu nhà nước, nhân viên còn được hưởng thêm các quyền lợi như: khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm tai nạn 24/24 và bảo hiểm y tế, tham quan - nghỉ mát - thể thao - hoạt động cộng đồng, kết hôn, sinh con, sinh nhật, tang chế, tặng quà nhân ngày lễ lớn trong năm ... Công ty luôn tạo điều kiện nhiều hơn cho nhân viên sắp xếp thời gian nghỉ ngơi, tái tạo sức lao động, cân bằng giữa công việc và cuộc sống.
- Bên cạnh chính sách bảo hiểm y tế theo quy định của Luật lao động, Công ty còn luôn hỗ trợ để tất cả nhân viên được kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm tại các bệnh viện uy tín hàng đầu về chất lượng và dịch vụ.
- Nhằm mục đích hỗ trợ cho từng Nhân viên học tập, hoàn thiện các kỹ năng, phát huy tối đa những tiềm năng sẵn có để không ngừng nâng cao năng lực làm việc, phối hợp tốt với các đồng nghiệp và hướng dẫn công việc cho cấp dưới cùng đảm nhiệm công việc công ty giao phó, Công ty tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo dưới hình thức đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài:
 - Đào tạo nội bộ: Đào tạo trên công việc thực tế, tự đào tạo nâng cao kiến thức thông qua các tài liệu hiện có tại Công ty...
 - Đào tạo bên ngoài: hỗ trợ kinh phí cho nhân viên tham gia khóa đào tạo, hội thảo, tập huấn, tọa đàm do các đơn vị tư vấn đào tạo tổ chức như: đào tạo hành nghề chứng khoán, đào tạo tiếng Anh, hội thảo quy định mới của Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán,...

c) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Nhân viên KIS thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, các hoạt động thiện nguyện với tinh thần tương thân tương ái, qua đó chia sẻ, thiết thực giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong xã hội, mang lại cơ hội và niềm tin trong cuộc sống.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

(Đvt: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	2020 vs 2019 (%)	TH vs KH (%)
Doanh thu	900,327	416,837	401,000	116%	125%
- Doanh thu môi giới chứng khoán	180,651	105,003	99,500	72%	82%
- Doanh thu tư vấn tài chính DN	5,784	1,475	16,400	292%	-65%
- Doanh thu tự Doanh	374,921	30,099	36,500	1,145%	927%
- Doanh thu khác	338,971	280,260	52,900	21%	541%
Chi phí hoạt động kinh doanh	559,181	167,837	271,218	233%	106%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	98,735	88,986	159,100	11%	-38%
Lợi nhuận trước thuế	242,072	160,147	241,900	51%	0%
Lợi nhuận sau thuế	198,097	126,773	193,548	56%	2%

Tổng doanh thu KIS năm 2020 là 900,327 triệu đồng. Trong đó:

- Doanh thu môi giới là 180,651 triệu đồng, tăng 82% so với kế hoạch và tăng 72% so với doanh thu thực hiện năm 2019 đồng thời chiếm 20% tổng doanh thu.
- Doanh thu của hoạt động tư vấn đạt 5,784 triệu đồng chiếm tỷ lệ không đáng kể so với tổng doanh thu
- Doanh thu tự doanh là 374,921 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 41.6% so với tổng doanh thu, tăng 1,145% so với doanh thu thực hiện năm 2019 và tăng 927% so với kế hoạch.
- Doanh thu khác đạt 338,971 triệu đồng, đạt 541% so với kế hoạch, chiếm 37% tổng doanh thu.
- Chi phí hoạt động kinh doanh là 559,181 triệu đồng, tăng 106% so với kế hoạch và tăng 233% so với năm 2019
- Chi phí quản lý là 98,735 triệu đồng, giảm -38% so với kế hoạch và tăng 11% so với năm 2019.
- Lợi nhuận trước thuế là 242,072 triệu đồng, tăng 51% so với năm 2019.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Cuối năm 2020, KIS có tổng tài sản 6,323 tỷ đồng, tăng 2,766 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2019. Tài sản cố định là 23.554 tỷ đồng so đầu năm giảm 7.2 tỷ do trích khấu hao Tài sản cố định.

b) Tình hình nợ phải trả

- Dự nợ phải trả trong năm 2020 tăng 1,869 tỷ đồng so với năm 2019, chủ yếu do vay thêm từ Công ty mẹ cho hoạt động kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2019, Công ty duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý. Công ty chú trọng phát triển công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng của nhân lực.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a) Chiến lược chung 2021 với mục tiêu:

- Thị phần: 3.95%

- Tổng NV: 233 người (NV môi giới 142 người)

Chiến lược trọng tâm

- Khối Retail: Mở rộng thị trường với tăng trưởng bên ngoài
- Khối IB: Tăng trưởng doanh thu và mở rộng mạng lưới
- CW/ETF: Khẳng định vị thế độc quyền CW, kích hoạt ETF AP/LP
- Tăng cường hệ thống IT, cơ cấu research cạnh tranh.

b) Kế hoạch kinh doanh 2021:

(Đơn vị tiền: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	401,000	493,400
Lợi nhuận từ phí giao dịch	99,500	117,200
Lợi nhuận từ lãi vay	248,600	311,300
Lợi nhuận khác	52,900	65,000
Chi phí quản lý thông thường	159,100	193,300
Chi phí nhân công	79,300	98,400
Chi phí hàng hóa	79,800	94,900
Lợi nhuận trước thuế	241,900	300,200

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò Quản lý, Giám sát tính hiệu quả trong hoạt động của công ty để đảm bảo các hoạt động của Ban điều hành tuân thủ đúng Luật và Điều lệ của Công ty, các chính sách và định hướng hoạt động tuân thủ đúng các Nghị Quyết của Đại hội đồng Cổ đông và thực thi các chỉ đạo của HĐQT.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2020 là năm KIS Việt Nam tích cực hoạt động bằng việc củng cố, gia tăng nhân sự kinh doanh, nỗ lực nâng cao thị phần công ty tại tất cả các chi nhánh ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó công ty còn đẩy mạnh quảng bá, đưa ra nhiều chương trình nhằm thu hút khách hàng, nâng cao giao dịch tại công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, HĐQT sẽ tăng cường thực hiện vai trò quản lý và giám sát đúng theo quyền hạn và nhiệm vụ được giao phó nhằm thực hiện tốt vai trò của HĐQT, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt các chỉ tiêu kế hoạch tài chính kinh doanh năm 2021. Các hoạt động cụ thể dự kiến như sau:

- Quyết tâm thực hiện đúng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, và mục tiêu lợi nhuận đề ra cho năm 2021.
- Giữ vững vị thế TOP 10 thị phần môi giới, nỗ lực để đạt vị trí cao hơn.
- Thực hiện chiến lược chủ đạo của năm 2021 là đa dạng hóa kinh doanh, tiếp tục nâng cao vị thế bằng cách dẫn đầu trong các lĩnh vực kinh doanh mới, đồng thời tăng cường và phát triển các lĩnh vực kinh doanh hiện nay như:
 - Màng môi giới khách hàng cá nhân: tiếp tục tăng trưởng vững chắc với trọng tâm nâng cao hiệu suất, mở rộng mạng lưới khách hàng, cải thiện hạ tầng kinh doanh.
 - Màng môi giới khách hàng tổ chức: mở rộng mạng lưới khách hàng quốc tế, phát triển nhiều sản phẩm dành cho các công ty quản lý quỹ nước ngoài (Hàn Quốc).
 - Màng ngân hàng đầu tư: đẩy mạnh tổ chức, tăng cường khả năng cạnh tranh, nâng cao lợi nhuận.

- Mạng chứng quyền và ETF: tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu thị trường, thực hiện khác biệt hóa sản phẩm, tăng cường các hoạt động quảng bá.
 - Mạng IT: đẩy mạnh nền tảng hệ thống IT, tập trung phát triển hệ thống core mới để đáp ứng nhanh nhạy với hệ thống mới của Sở giao dịch Hồ Chí Minh.
 - Mạng phân tích: đẩy mạnh chuyên môn phân tích, tăng cường các báo cáo về mã cổ phiếu và báo cáo chiến lược vĩ mô (mở rộng báo cáo phân tích đối với thị trường trái phiếu, Quant Analysis).
 - Mạng quản lí: cải thiện hiệu suất cấp quản lí/ nhân viên, tăng cường quản trị rủi ro, mở rộng các hoạt động marketing khác biệt.
- Đẩy mạnh vai trò giám sát hoạt động của Ban điều hành và các bộ phận quản lý để đảm bảo hiệu quả nguồn vốn và hiệu quả hoạt động, tuân thủ đúng các quy định Pháp luật và thực thi kịp thời Nghị quyết Đại hội cổ đông giao phó, có những hỗ trợ kịp thời để công ty đạt mục tiêu lợi nhuận và thị phần cam kết.
 - Chú trọng công tác quản trị rủi ro. Theo dõi và cập nhật thường xuyên báo cáo của ban quản trị rủi ro để chấn chỉnh kịp thời tình hình hoạt động công ty.
 - Tiếp tục rà soát và tiêu chuẩn hoá và cập nhật toàn diện các quy định, quy chế quản lý và hoạt động của công ty, duy trì chế độ giám sát việc thực thi của các quy định này.
 - Duy trì chế độ họp định kỳ, sẵn sàng họp đột xuất, thực hiện tốt cơ chế thông tin, báo cáo thường xuyên, kịp thời, đầy đủ giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát nhằm đạt mục tiêu lợi nhuận đặt ra.
 - Kịp thời chỉ đạo phương hướng hoạt động kinh doanh phù hợp với tình hình thực tiễn.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết nắm giữ			Hình thức	Thay đổi	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ tại Cty khác
			Cá nhân	Đại diện	Tỷ lệ			
1	Ông Park Won Sang	Chủ tịch	-	-	-	Điều hành	20/04/2018	
2	Ông Lee Chul Ho	Ủy viên	-	-	-	Không điều hành	13/03/2020	
3	Ông An Song Il	Ủy Viên	-	-	-	Không điều hành	14/12/2020	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu ban Quản trị rủi ro.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng Quản trị luôn theo dõi Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Theo đó Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện những vấn đề sau:

- Đôn đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty.
- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đúng theo quy định của Pháp luật.
- Lập, nộp và công bố thông tin đúng quy định các Báo cáo theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước

- Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện 118 cuộc họp và ban hành 118 Nghị quyết:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01-20/NQ-HĐQT	10/02/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đơn từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Lee Seung Hyun và Han Joon Ho và thành viên Ban kiểm soát (BKS) Cho Hun Hee - Thông qua bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2022 - Thông qua phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2020 	100%
2	02-20/NQ-HĐQT	21/02/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm CMNS1902	100%
3	03-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HPG05	100%
4	04-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HPG06	100%
5	05-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm MSN04	100%
6	06-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm MSN05	100%
7	07-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm ROS02	100%
8	08-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm STB04	100%
9	09-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VIC04	100%
10	10-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VRE05	100%
11	11-20/NQ-HĐQT	13/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm CTD01	100%
12	12-20/NQ-HĐQT	17/03/2020	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
13	13-20/NQ-HĐQT	24/03/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VRE02	100%
14	14-20/NQ-HĐQT	03/04/2020	Thông qua Tài liệu đại hội cổ đông thường niên 2020	100%
15	15-20/NQ-HĐQT	09/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm ROS01	100%

16	16-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VNM04	100%
17	17-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm STB05	100%
18	18-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HDB03	100%
19	19-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VJC03	100%
20	20-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VHM03	100%
21	21-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VIC05	100%
22	22-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm STB06	100%
23	23-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HPG07	100%
24	24-20/NQ-HĐQT	14/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VRE06	100%
25	25-20/NQ-HĐQT	22/04/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm STB02	100%
26	26-20/NQ-HĐQT	27/04/2020	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm Báo cáo tài chính năm 2020	100%
27	27-20/NQ-HĐQT	21/05/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm NVL03	100%
28	28-20/NQ-HĐQT	21/05/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VNM05	100%
29	29-20/NQ-HĐQT	29/05/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm ROS02	100%
30	30-20/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm HDB04	100%
31	31-20/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm SBT03	100%
32	32-20/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VJC04	100%

33	33-20/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm MSN06	100%
34	34-20/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VHM04	100%
35	35-20/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VIC06	100%
36	36-20/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm STB07	100%
37	37-20/NQ-HĐQT	12/06/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VRE07	100%
38	38-20/NQ-HĐQT	18/06/2020	Thông qua khoản vay 30 triệu USD của KIS Việt Nam từ Korea Investment Holdings	100%
39	39-20/NQ-HĐQT	23/06/2020	Thông qua việc chi thưởng KPI năm 2019 cho Tổng giám đốc KIS Việt Nam	100%
40	40-20/NQ-HĐQT	30/06/2020	Thông qua việc ban hành điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam sửa đổi điều 10 và 11 để cập nhật số vốn điều lệ mới	100%
41	41-20/NQ-HĐQT	03/07/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm STB04	100%
42	42-20/NQ-HĐQT	16/07/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HPG08	100%
43	43-20/NQ-HĐQT	16/07/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HPG09	100%
44	44-20/NQ-HĐQT	16/07/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm MSN07	100%
45	45-20/NQ-HĐQT	16/07/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VRE08	100%
46	46-20/NQ-HĐQT	13/08/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm NVL04	100%
47	47-20/NQ-HĐQT	13/08/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm STB08	100%
48	48-20/NQ-HĐQT	13/08/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VHM05	100%
49	49-20/NQ-HĐQT	13/08/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VIC07	100%

50	50-20/NQ-HĐQT	13/08/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VJC05	100%
51	51-20/NQ-HĐQT	13/08/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VNM06	100%
52	52-20/NQ-HĐQT	13/08/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VRE09	100%
53	53-20/NQ-HĐQT	25/08/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VRE06	100%
54	54-20/NQ-HĐQT	14/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm HPG07	100%
55	55-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm MSN08	100%
56	56-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VNM07	100%
57	57-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VIC08	100%
58	58-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VJC06	100%
59	59-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm KDH01	100%
60	60-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm KDH02	100%
61	61-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm KDH03	100%
62	62-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm TCH01	100%
63	63-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm TCH02	100%
64	64-20/NQ-HĐQT	25/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm TCH03	100%
65	65-20/NQ-HĐQT	29/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm STB09	100%
66	66-20/NQ-HĐQT	29/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm STB10	100%

67	67-20/NQ-HĐQT	29/09/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HDB05	100%
68	68-20/NQ-HĐQT	06/10/2020	Thông qua đơn từ nhiệm thành viên BKS ông Hoàng Huy và bầu cử bổ sung thành viên BKS mới	100%
69	69-20/NQ-HĐQT	08/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HPG08	100%
70	70-20/NQ-HĐQT	14/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VHM04	100%
71	71-20/NQ-HĐQT	14/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm HPG09	100%
72	72-20/NQ-HĐQT	19/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm SBT03	100%
73	73-20/NQ-HĐQT	21/10/2020	Thông qua việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp năm 2020	100%
74	74-20/NQ-HĐQT	22/10/2020	- Thông qua thư từ nhiệm của thành viên BKS ông Hoàng Huy và bầu cử bổ sung thành viên BKS mới Nguyễn Thị Tố Mai	100%
75	75-20/NQ-HĐQT	22/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm EIB01	100%
76	76-20/NQ-HĐQT	22/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VPB01	100%
77	77-20/NQ-HĐQT	22/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VRE06	100%
78	78-20/NQ-HĐQT	22/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VRE08	100%
79	79-20/NQ-HĐQT	23/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VIC06	100%
80	80-20/NQ-HĐQT	29/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VRE07	100%
81	81-20/NQ-HĐQT	29/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VRE09	100%
82	82-20/NQ-HĐQT	29/10/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm HDB04	100%
83	83-20/NQ-HĐQT	02/11/2020	Thông qua khoản vay 50 triệu USD của KIS Việt Nam từ Korea Investment Holdings	100%

84	83-20/NQ-HĐQT	16/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VNM06	100%
85	84-20/NQ-HĐQT	16/11/2020	- Thông qua đơn từ nhiệm của thành viên HĐQT ông Mun Seong Pil và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT - Thông qua đơn từ nhiệm của thành viên BKS ông Cha Hun Do và bầu cử bổ sung thành viên BKS	100%
86	85-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HDB06	100%
87	86-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm KDH04	100%
88	87-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm TCH04	100%
89	88-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm MSN09	100%
90	89-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành có bảo đảm MSN10	100%
91	90-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm STB11	100%
92	91-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm NVL05	100%
93	92-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VRE10	100%
94	93-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm HP10	100%
95	94-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm SBT04	100%
96	95-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VIC09	100%
97	96-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VNM08	100%
98	97-20/NQ-HĐQT	18/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VHM06	100%
99	98-20/NQ-HĐQT	19/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VHM04	100%

100	99-20/NQ-HĐQT	19/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm STB07	100%
101	100-20/NQ-HĐQT	26/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm HPG08	100%
102	101-20/NQ-HĐQT	19/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VIC07	100%
103	102-20/NQ-HĐQT	26/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm TCH01	100%
104	103-20/NQ-HĐQT	30/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm HPG09	100%
105	104-20/NQ-HĐQT	02/12/2020	- Thông qua thư từ nhiệm của Thành viên HĐQT ông Mun Seong Pil và BKS ông Cha Hun Do - Thông qua việc thực hiện bầu cử bổ sung thành viên HĐQT ông An Song Il và BKS ông Chun Sung Woo	100%
106	105-20/NQ-HĐQT	26/11/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm NVL04	100%
107	106-20/NQ-HĐQT	07/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm TCH02	100%
108	107-20/NQ-HĐQT	09/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm TCH03	100%
109	108-20/NQ-HĐQT	09/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm MBB01	100%
110	109-20/NQ-HĐQT	09/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm TCH05	100%
111	110-20/NQ-HĐQT	09/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm HPG11	100%
112	111-20/NQ-HĐQT	09/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm HPG12	100%
113	112-20/NQ-HĐQT	09/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VHM07	100%
114	113-20/NQ-HĐQT	17/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VHM05	100%
115	114-20/NQ-HĐQT	17/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm MSN08	100%

116	115-20/NQ-HĐQT	17/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành bổ sung chứng quyền có bảo đảm VIC08	100%
117	116-20/NQ-HĐQT	24/12/2020	Thông qua thực hiện phát hành chứng quyền có bảo đảm VRE06	100%
118	117-20/NQ-HĐQT	29/12/2020	Thông qua phụ lục hợp đồng lao động thay đổi của tổng giám đốc KIS Việt Nam	100%

a) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Tiểu ban quản trị rủi ro đã xúc tiến xây dựng chính sách khả năng chấp nhận rủi ro của công ty, triển khai giám sát hoạt động quản trị các chính sách rủi ro của Ban giám đốc.

b) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo hoặc tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng Cổ phần có quyền biểu quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ
1	Hoàng Anh Việt	Trưởng ban	0	
2	Nguyễn Thị Tố Mai	Ủy viên	0	
3	Chun Sung Woo	Ủy viên	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát chú trọng đến những hoạt động kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực sau:

- Kiểm soát chiến lược: Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động của năm 2020 đã trình Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm soát hoạt động: Xem xét, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, kiểm soát việc thực hiện các quy trình nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó có ý kiến với Ban điều hành.
- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Có ý kiến và phối hợp với Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG) để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát Ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị do đơn vị kiểm toán đưa ra.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Hội đồng Quản trị:

Các thành viên người Hàn Quốc tự nguyện không nhận thù lao năm 2020.

- Ban Kiểm soát:

- Trưởng ban : 2,000,000 đồng/tháng

▪ Thành viên : 1,500,000 đồng/tháng

Thù lao Ban kiểm soát được thanh toán theo từng quý trong năm 2020.

Thành viên BKS Hàn Quốc tự nguyện không nhận thù lao năm 2020.

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Trang 3

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm

- Bảng Cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.



